

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1230** /SNN&PTNT-QLXDCT
V/v cung cấp hồ sơ sử dụng vật liệu
đất đắp phục vụ thi công Công trình:
Đê hữu sông Lèn đoạn từ K16+742 -
K18+742 và cống Sen Trì tại
K20+450 đê hữu sông Lèn, huyện
Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Thanh Hoá, ngày **07** tháng 4 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Tài Nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Hậu Lộc, UBND xã Quang Lộc.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được Công văn số 2078/STNMT-TNKH ngày 03/4/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường, trong đó đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT có ý kiến nếu sau này thi công các tuyến đê đã quy hoạch lấy đất ở núi Ngần, xã Quang Lộc (Tây kênh De, Đông kênh De) thì lấy đất ở đâu và cung cấp các hồ sơ liên quan đến việc lấy đất tại núi Ngần, xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc. Trên cơ sở dự kiến khối lượng vật liệu đất đắp phục các công trình nêu trên và Quy hoạch các mỏ đất làm vật liệu đắp đê tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt, Sở Nông nghiệp và PTNT cung cấp một số thông tin về dự án, cụ thể như sau:

1. Về việc sử dụng vật liệu đất đắp phục vụ thi công tuyến đê Tây Kênh De và Đông Kênh De:

Theo Quy hoạch các mỏ đất làm vật liệu đắp đê tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định 4823/QĐ-UBND ngày 31/12/2014, khối lượng đất đắp phục vụ thi công tuyến đê Tây Kênh De và Đông Kênh De là 175.500 m³, lấy tại mỏ số 78 núi Ngần, xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc. Các tuyến đê này có tổng chiều dài là 12,0 km, đến nay đã đầu tư được 3,1 km đảm bảo cao trình chống lũ và mặt cắt theo thiết kế (trong đó: Tuyến đê Tây kênh De đoạn từ K5 - K6, dài 1,0 km; tuyến đê Đông Kênh De đoạn từ K0+225 - K1 và K3+540 - K4+850, dài 2,1 km). Do vậy, sau này thi công các tuyến đê trên vẫn tiếp tục lấy đất tại mỏ số 78, xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc.

2. Về khối lượng vật liệu đất đắp phục vụ thi công Công trình Đê hữu sông Lèn đoạn từ K16+742 - K18+742 và cống Sen Trì tại K20+450 đê hữu sông Lèn, huyện Hậu Lộc; bản đồ khu vực lấy đất lập trên nền bản đồ địa hình và địa chính cơ sở, tọa độ VN.2000, múi chiếu 3⁰; thời gian khai thác và khoảng cách đến dự án:

- Khối lượng đất cần cho dự án: khoảng 83.690 m³, trong đó:
 - + Công trình: Đê hữu sông Lèn đoạn từ K16+742 - K18+742: 82.690 m³;
 - + Công Sen Trì tại K20+450 đê hữu sông Lèn: 1.000 m³.
 - Thời gian khai thác và khoảng cách từ mỏ đến dự án:
 - + Thời gian khai thác: Quý III, IV năm 2020.
 - + Khoảng cách từ mỏ số 78, núi Ngăn, xã Quang Lộc đến Công trình: Đê hữu sông Lèn đoạn từ K16+742 - K18+742 khoảng 1,0 km.
 - + Khoảng cách từ mỏ số 78, núi Ngăn, xã Quang Lộc đến Công trình: Công Sen Trì tại K20+450 đê hữu sông Lèn khoảng 5,0 km.
 - Bản đồ khu vực lấy đất lập trên nền bản đồ địa hình và địa chính cơ sở, tọa độ VN.2000, múi chiếu 3⁰: *Chi tiết có bản đồ gửi kèm theo.*
- Khối lượng vật liệu đất đắp dự kiến phục thi công Công trình: Đê hữu sông Lèn đoạn từ K16+742 - K18+742 và công Sen Trì tại K20+450 đê hữu sông Lèn, huyện Hậu Lộc khoảng 83.690 m³, vì vậy trữ lượng đất đắp tại mỏ số 78 núi Ngăn, xã Quang Lộc vẫn đảm bảo phục vụ cho dự án đầu tư tu bổ, nâng cấp tuyến đê Tây và Đông Kênh De.
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mong nhận được dự quan tâm phối hợp của các đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Chi cục Thủy Lợi (p/hợp);
- Lưu: VT, QLXDCT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Tiến Dũng